

VTD

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2011 - 2016

CÔNG THÔNG TIN CHIẾN LƯỢC	
ĐẾN	Số: 2068
	Ngày: 28/3

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 15 (mười lăm), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 63 (sáu mươi ba) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).XH 28

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



(Handwritten signature)
Nguyễn Tấn Dũng



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

**Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2011 - 2016**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-CP
ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thị xã Thủ Dầu Một (gồm các phường: Phú Cường, Chánh Nghĩa, Phú Thọ, Phú Hòa, Phú Lợi)	5
2	Số 2	Thị xã Thủ Dầu Một (gồm các phường: Hiệp Thành, Định Hòa, Phú Mỹ, Hiệp An, Hòa Phú, Phú Tân và các xã: Tương Bình Hiệp, Tân An, Chánh Mỹ)	4
3	Số 3	Thị xã Thuận An (gồm các phường: Bình Hòa, An Phú)	5
4	Số 4	Thị xã Thuận An (gồm các phường: An Thạnh, Thuận Giao, Bình Chuẩn)	5
5	Số 5	Thị xã Thuận An (gồm các phường: Vĩnh Phú, Lái Thiêu và các xã: Hưng Định, An Sơn, Bình Nhâm)	4
6	Số 6	Thị xã Dĩ An (gồm phường: Dĩ An)	3
7	Số 7	Thị xã Dĩ An (gồm các phường: Tân Bình, Tân Đông Hiệp, Bình An)	4
8	Số 8	Thị xã Dĩ An (gồm các phường: Bình Thắng, Đông Hòa, An Bình)	4
9	Số 9	Huyện Tân Uyên (gồm các xã: Tân Vĩnh Hiệp, Thạnh Phước, Thạnh Hội, Tân Hiệp, Khánh Bình, Phú Chánh và các thị trấn: Tân Phước Khánh, Thái Hòa)	5
10	Số 10	Huyện Tân Uyên (gồm các xã: Tân Định, Bình Mỹ, Tân Bình, Tân Lập, Tân Thành, Đất Cuốc, Hiếu Liêm, Lạc An, Vĩnh Tân, Hội Nghĩa, Tân Mỹ, Thường Tân, Bạch Đằng và thị trấn Uyên Hưng)	4

11	Số 11	Huyện Phú Giáo	5
12	Số 12	Huyện Bến Cát (gồm các xã: Trừ Văn Thố, Lai Uyên, Cây Trường II, Tân Hưng, Long Nguyên, Hưng Hòa, Lai Hưng và thị trấn Mỹ Phước)	4
13	Số 13	Huyện Bến Cát (gồm các xã: Chánh Phú Hòa, An Điền, An Tây, Thới Hòa, Hòa Lợi, Tân Định, Phú An)	5
14	Số 14	Huyện Dầu Tiếng (gồm các xã: Minh Hòa, Minh Thạnh, Minh Tân, Định An, Định Thành, Long Hòa, Long Tân)	3
15	Số 15	Huyện Dầu Tiếng (gồm các xã: Định Hiệp, An Lập, Thanh An, Thanh Tuyên và thị trấn Dầu Tiếng)	3